

Số: 110/TTr-UBND

Mậu Lâm, ngày 29 tháng 12 năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v đề nghị phê chuẩn Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024

Kính gửi: Hội đồng nhân dân xã Mậu Lâm

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019.

Thực hiện Kế hoạch phát triển Kinh tế-xã hội 5 năm 2020-2025; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Mậu Lâm lần thứ XXIII nhiệm kỳ 2020-2025 ngày 22 tháng 6 năm 2020.

UBND xã kính trình Hội đồng nhân dân xã xem xét, phê chuẩn Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội xã Mậu Lâm năm 2024, với những nội dung chủ yếu sau:

I. PHƯƠNG HƯỚNG CHUNG VÀ CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU.

1. Phương hướng:

Tăng cường triển khai thực hiện đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội của Chính phủ, của tỉnh, của huyện. Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, thúc đẩy sản xuất kinh doanh; đẩy mạnh cải cách hành chính, thu hút tối đa và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực cho đầu tư phát triển; đẩy mạnh thực hiện chương trình trọng tâm, 2 khâu đột phá trong nghị quyết Đảng bộ xã lần thứ XXIII, nhiệm kỳ 2020 - 2025; tiếp tục đẩy mạnh tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi, đổi mới phương thức sản xuất để phát triển nông, lâm nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa tập trung, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất; thúc đẩy đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; khuyến khích xã hội hóa, nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa - xã hội; thực hiện tốt công tác giảm nghèo, giải quyết việc làm và bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân; tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường, chủ động phòng, chống thiên tai, tăng cường bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu; xiết chặt kỷ cương, kỷ luật hành chính, giải quyết có hiệu quả các vấn đề xã hội bức xúc, nâng cao hiệu lực hiệu quả chỉ đạo điều hành, bảo đảm vững chắc quốc phòng - an ninh, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu:

2.1. Về kinh tế:

1. Tổng giá trị sản xuất 565,020 tỷ đồng; Trong đó: Giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản 146,340 tỷ đồng, chiếm 25,9%; Công nghiệp – xây dựng: 119,784 tỷ đồng, chiếm 21,2%; Dịch vụ thương mại: 298,895 tỷ đồng, chiếm 52,9%.

2. Sản lượng lương thực cây có hạt 5.203 tấn.

3. Diện tích, năng suất, sản lượng một số cây trồng chủ yếu:

3.1. Cây lúa cả năm: Diện tích: 894,5 ha; Năng xuất: 57 tạ/ha; Sản lượng: 5.098 tấn.

3.2. Cây ngô cả năm: Diện tích: 25 ha; Năng xuất: 42 tạ/ha; Sản lượng: 105 tấn.

4. Tổng đàn gia súc, gia cầm:

- Tổng đàn trâu: 500 con
- Tổng đàn bò: 400 con
- Tổng đàn lợn: 2.000 con
- Tổng đàn gia cầm: 20.000 con

5. Giá trị sản phẩm trên 1 ha đất trồng trọt và nuôi trồng thủy sản 95 triệu đồng.

6. Thu nhập bình quân đầu người 60 triệu đồng/người/năm

7. Thành lập mới 02 doanh nghiệp

8. Thu ngân sách trên địa bàn 1,6 tỷ đồng

9. Xây dựng Nông thôn mới: Xây dựng 02 tiêu chí đạt chuẩn Nông thôn mới

10. Tỷ lệ giao thông trên địa bàn (Không tính quốc lộ, tỉnh lộ và đường xã) được cứng hoá 100%.

2.2. Về văn hóa – xã hội:

11. Tốc độ tăng dân số bình quân 0,72%

12. Tỷ lệ giảm hộ nghèo cuối năm 1,9%

13. Tỷ lệ lao động nông nghiệp trong tổng lao động xã hội 41%

14. Tỷ lệ lao động qua đào tạo 85%

15. Xuất khẩu lao động đạt 15 người trở lên

16. Tỷ lệ nhà ở đạt chuẩn của Bộ xây dựng 100%

17. Tỷ lệ dân số tham gia Bảo hiểm y tế đạt 92,5%

18. Tỷ lệ trẻ dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng 10%

19. Duy trì xã đạt chuẩn quốc gia về y tế gia đoạn đến năm 2030.

20. Tỷ lệ gia đình đạt chuẩn Gia đình văn hoá 80%

2.3. Về môi trường:

21. Tỷ lệ che phủ rừng 55,5%

22. Tỷ lệ chất thải sinh hoạt được thu gom 90%

23. Tỷ lệ dân số nông thôn dùng nước hợp vệ sinh 100% (Nước sạch 87,4%)

2.4. Về quốc phòng-An ninh:

24. Tỷ lệ khu dân cư đạt tiêu chuẩn về an ninh trật tự 93%.

25. Tỷ lệ đơn vị cơ sở an toàn làm chủ sẵn sàng chiến đấu 100%.

II. NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Chỉ đạo thực hiện sản xuất nông nghiệp; huy động tối đa các nguồn lực cho đầu tư phát triển, tạo bước đột phá trong tăng trưởng về giá trị sản xuất.

1.1. Đẩy mạnh phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản và chương trình xây dựng nông thôn mới.

Đẩy mạnh áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật mới vào sản xuất; chuyển đổi cơ cấu mùa vụ, cây trồng, vật nuôi, chuyển đổi diện tích đất lúa, trồng màu

hiệu quả thấp sang trồng các loại cây trồng khác có hiệu quả kinh tế cao hơn. Đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm gắn với thực hiện xây dựng NTM. Phát triển nhanh các con nuôi đặc sản truyền thống như lợn cỏ, lợn rừng lai, ốc nhồi, gà ri, dê, ong mật....Tập trung thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 18/8/2016 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm và Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP).

Tập trung chỉ đạo triển khai công tác trồng rừng, chăm sóc, bảo vệ rừng trồng, quản lý nghiêm việc khai thác rừng và công tác PCCCR. Tăng cường tu sửa, nâng cấp các hồ đập, công trình thủy lợi; chỉ đạo sử dụng nước tưới hợp lý phục vụ sản xuất; thực hiện tốt công tác phòng chống thiên tai theo phương châm “4 tại chỗ”. Chỉ đạo huy động, lồng ghép các nguồn vốn hỗ trợ của Trung ương, của Tỉnh, của huyện, của xã và các nguồn xã hội hóa để đầu tư các công trình hạ tầng, thực hiện có hiệu quả chương trình xây dựng NTM, NTM nâng cao.

1.2. Tăng cường quản lý ngân sách nhà nước; coi trọng nuôi dưỡng và phát triển nguồn thu; sử dụng đúng quy định, có hiệu quả ngân sách nhà nước, ưu tiên chi cho đầu tư phát triển

Tăng cường các giải pháp thu ngân sách Nhà nước, nhất là thu từ tiền sử dụng đất. Thực hiện tốt các biện pháp quản lý nguồn thu, chống thất thu, kiên quyết thu hồi các khoản nợ đọng theo quy định. Tiếp tục đẩy mạnh cơ cấu lại chi ngân sách nhà nước theo hướng tăng chi đầu tư, giảm chi thường xuyên, triệt để tiết kiệm các khoản chi ngân sách để dành nguồn thực hiện cải cách chính sách tiền lương và bảo hiểm xã hội theo tinh thần Nghị quyết số 27-NQ/TW và Nghị quyết số 28-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 7 Khóa XII.

Tạo chuyển biến mạnh mẽ trong xã hội hóa đầu tư xây dựng các công trình công cộng, dân sinh. Tranh thủ sự hỗ trợ từ các chương trình mục tiêu Quốc gia và các nguồn vốn khác để phát triển. Đảm bảo điều hành ngân sách theo kế hoạch, tăng nguồn chi đầu tư phát triển. Phát huy vai trò của các ngân hàng nhằm hỗ trợ người dân, đóng góp tích cực vào tăng trưởng kinh tế, thực hiện chính sách an sinh xã hội.

1.3. Tăng cường công tác quản lý Nhà nước về tài nguyên và môi trường, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu

Tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai; khai thác, sử dụng hợp lý nguồn tài nguyên, khoáng sản gắn với bảo vệ môi trường. Hoàn thành tốt công tác thu hồi đất GPMB thực hiện các dự án trên địa bàn xã. Thực hiện tốt công tác đấu giá quyền sử dụng đất năm 2024 theo kế hoạch được phê duyệt. Thực hiện tốt công tác giao đất, cấp cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 25/CT-TTg ngày 31/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp cấp bách về bảo vệ môi trường; Kế hoạch hành động số 135/KH-UBND ngày 15/9/2016 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ môi trường đến năm 2020, định hướng đến năm 2025.

2. Nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa - xã hội; thực hiện tốt công tác giảm nghèo, giải quyết việc làm và nâng cao đời sống Nhân dân.

2.1. Tăng cường công tác thông tin, truyền thông; đẩy mạnh các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao

Nâng cao nhận thức của các cấp ủy, chính quyền về tăng trưởng kinh tế gắn với phát triển văn hóa, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội; phát triển kinh tế đi đôi với phát triển văn hóa, vì sự tiến bộ, phát triển con người. Tiếp tục tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước và sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, sự tham gia của đông đảo các tầng lớp Nhân dân tạo thành nhân tố quyết định góp phần làm chuyển biến tích cực sự nghiệp phát triển văn hóa. Huy động tối đa các nguồn lực xã hội hóa để tiếp tục tôn tạo, bảo tồn và phát huy giá trị lịch sử, văn hóa.

Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong phát thanh, dịch vụ công trực tuyến và phòng họp không giấy tờ, đẩy mạnh công tác chuyển đổi số. Duy trì hoạt động có hiệu quả hệ thống phòng họp trực tuyến, hệ thống thông tin một cửa điện tử. Tập trung nâng cao chất lượng các hoạt động thông tin, tuyên truyền, văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao. Khuyến khích xã hội hóa đầu tư trong xây dựng các thiết chế văn hóa, thể thao phục vụ nhu cầu vui chơi giải trí của người dân. Đẩy mạnh phát triển thể dục, thể thao quần chúng; thực hiện tốt cuộc vận động toàn dân rèn luyện thể dục, thể thao. Đẩy mạnh thực hiện phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa gắn với xây dựng NTM; thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và Lễ hội.

2.2. Tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW của Trung ương về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo; Quyết định số 700-QĐ/TU ngày 10/9/2021 của Tỉnh ủy Thanh Hóa về việc ban hành Chương trình nâng cao chất lượng giáo dục giai đoạn 2021 - 2025; Chiến lược phát triển giáo dục 2021-2030, tầm nhìn 2045. Tăng cường công tác tập huấn, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên, bảo đảm chuẩn hóa đội ngũ các cấp học và trình độ đào tạo theo quy định của Luật giáo dục. Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ và đồng bộ các yếu tố cơ bản của giáo dục, đào tạo theo hướng coi trọng phát triển phẩm chất, năng lực của người học để nâng cao chất lượng toàn diện gắn với phát hiện, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng mũi nhọn. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, định hướng nghề nghiệp và phân luồng học sinh sau trung học cơ sở. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học bảo đảm dạy học thiết thực và hiệu quả. Thực hiện tốt nhiệm vụ kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

2.3. Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe Nhân dân

Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng, chính quyền trong công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân trong tình hình mới. Nâng cấp, tu sửa trạm y tế bằng nguồn vốn các dự án, các chương trình Quốc gia và từ ngân sách xã. Đẩy mạnh tuyên truyền các biện pháp nhằm đảm bảo cân bằng giới tính khi sinh. Nâng cao chất lượng dân số gắn với chăm sóc sức khỏe sinh sản và kế hoạch hóa gia đình; phấn đấu tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng giảm còn 10%. Tiếp tục nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trong công tác an toàn thực phẩm; nâng cao trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân với an toàn thực phẩm.

2.4. Thực hiện đồng bộ các chương trình, dự án về giảm nghèo nhanh và bền vững, giải quyết việc làm và an sinh xã hội; tiếp tục thực hiện có hiệu quả các chính sách dân tộc.

Tổ chức đầy đủ, kịp thời, đúng quy định của nhà nước trong công tác đền ơn đáp nghĩa, uống nước nhớ nguồn, các chế độ chính sách an sinh xã hội. Thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các chương trình, dự án, chính sách hỗ trợ giảm nghèo; tiếp tục nâng cao nhận thức của cấp ủy Đảng, chính quyền và người dân đối với công tác giảm nghèo nhanh và bền vững. Tăng cường tuyên truyền, vận động, giáo dục, thông tin kịp thời đầy đủ các chủ trương, chính sách để người nghèo, người cận nghèo, người mới thoát nghèo được tiếp cận với các nguồn lực của nhà nước, chủ động phát triển kinh tế hộ gia đình; phấn đấu giảm 1,9% tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo giai đoạn 2022 – 2025.

Tăng cường công tác xuất khẩu lao động; đẩy mạnh thực hiện các giải pháp phát triển đối tượng tham gia và mở rộng diện bao phủ BHXH, BHYT. Triển khai đồng bộ các giải pháp bảo vệ, chăm sóc trẻ em; thúc đẩy bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ. Thực hiện tốt các chính sách dân tộc.

3. Củng cố quốc phòng - an ninh, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

3.1. Bảo đảm quân sự - quốc phòng địa phương

Tập trung xây dựng nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân; xây dựng lực lượng vũ trang vững mạnh toàn diện, nâng cao khả năng sẵn sàng chiến đấu, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Đẩy mạnh thực hiện hai khâu đột phá về xây dựng chính quy và rèn luyện kỷ luật. Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên, công an xã, lực lượng làm nhiệm vụ giữ gìn an ninh trật tự ở cơ sở vững mạnh. Chỉ đạo các lực lượng chức năng thường xuyên nắm chắc tình hình địa bàn, chủ động lực lượng, phương tiện sẵn sàng cơ động xử lý kịp thời, hiệu quả trong mọi tình huống xảy ra. Thực hiện tốt việc giao quân năm 2024 và nhiệm vụ tuyển quân năm 2025.

3.2. Đảm bảo công tác bảo vệ an ninh, trật tự.

Nâng cao hiệu quả phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Trọng tâm là tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Ban chỉ đạo an ninh trật tự, Tổ bảo vệ an ninh trật tự, Tổ an ninh xã hội. Tăng cường công tác nắm tình hình, tuần tra kiểm soát để kịp thời ngăn chặn các hành vi phạm tội xảy ra, đồng thời nhanh chóng phát hiện tội phạm, truy bắt tội phạm để không gây nguy hiểm cho xã hội, hình thành “điểm nóng”, phức tạp về an ninh trật tự. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền pháp luật, đảm bảo trật tự an toàn giao thông và phòng, chống cháy nổ, phát huy mô hình camera giám sát an ninh. Tiếp tục thực hiện Đề án 06 của Thủ tướng Chính phủ về Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

4. Đẩy mạnh cải cách hành chính, siết chặt kỷ luật kỷ cương, nâng cao hiệu quả công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành; tăng cường phòng chống tham nhũng, lãng phí.

Tiếp tục đổi mới phương thức chỉ đạo, điều hành, tác phong, lề lối làm việc của cán bộ, công chức; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; tăng cường kiểm tra, giám sát việc chấp hành nội quy, quy chế hoạt động và các quy định trong quản lý nhà nước. Thực hiện nghiêm việc đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cán bộ, công chức, căn cứ vào chất lượng, hiệu quả công việc, làm cơ sở bình xét thi đua, khen thưởng, phê bình, kỷ luật. Tổ chức kiện toàn Trường thôn nhiệm kỳ 2024 – 2026.

Tiếp tục triển khai có hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính giai đoạn 2021-2030, cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2025; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính và phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của chính quyền; sử dụng văn bản điện tử, chữ ký số, phòng họp không giấy tờ và kết nối liên thông trên trực liên thông văn bản quốc gia; Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của bộ phận tiếp nhận và trả kết quả trong giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, người dân.

Tăng cường sự phối hợp giữa chính quyền với MTTQ và các đoàn thể trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, tạo sự đồng thuận, quyết tâm cao thực hiện thắng lợi mục tiêu nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2024.

Trên đây là nội dung Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024, UBND xã kính trình Hội đồng nhân dân xem xét, quyết nghị để UBND xã tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đại biểu HĐND xã;
- TTĐU - HĐND xã;
- CT; PCT UBND xã
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Dương Ngọc Chinh